

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2019/HS-ST
Ngày 30-8-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Tiến Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Võ Thị Thu Thảo – Cán bộ Phòng giáo dục;

Ông Kim Niệm – Cán bộ hưu Tr.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo tham gia phiên tòa:
Ông Trịnh Đình Phụng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 51/2019/TLST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2019/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Đoàn Đỗ Đại T (Tên gọi khác: T Nh), sinh năm 1996 tại Thành phố HCM ; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 128/8 HV, Phường E, Quận N, Thành phố HCM ; tạm trú: Tổ 2, khu phố 3, phường O, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Th, sinh năm 1962 và Đỗ Thị L, sinh năm 1972.

- Tiền án: 01 tiền án

- Tiền sự: Không

- Ngày 27/5/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành án đến ngày 02/10/2018 được tự do (chưa xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2019 đến nay; có mặt.

2. Họ và tên: Từ Trung H, sinh năm 1996 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, khu phố 7, phường O, thành phố N, tỉnh H; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 00/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông (không rõ họ tên) và bà Từ Thị Thu Th, sinh năm 1978.

- Tiền án: Không

- Tiền sự: 01

- Ngày 30/8/2013 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 18 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Chấp hành án đến ngày 30/4/2014 được tự do (đã xóa án tích).

- Ngày 13/11/2015 bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp T sản”. Chấp hành án đến ngày 06/5/2016 được tự do (đã xóa án tích).

- Ngày 03/10/2016 bị UBND phường An Phú, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt vi phạm hành chính số tiền 2.500.000 đồng về hành vi tàng trữ trong người các loại dao nhằm mục đích cố ý gây thương tích, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 151/QĐ-XPVPHC ngày 03/10/2016.

- Ngày 30/11/2017 bị Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 13 tháng, theo Quyết định số 178/QĐ-TA ngày 30/11/2017. Đến ngày 30/8/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/4/2019 đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1979; Địa chỉ: Số 500/110 Phạm Văn Hai, Phường G, quận C, Thành phố HCM. vắng mặt,

Bà Phạm Thị H, sinh năm 1971; Địa chỉ: Ấp 1A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD.

Người làm chứng:

Chị Nguyễn Thị Thùy Nh, vắng mặt.

Bà Vũ Thị Hồng H, vắng mặt.

Chị Nguyễn Thị Thùy Tr, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/4/2019, Nguyễn Thị Thùy Tr (là bạn gái của bị cáo Từ Trung H) gọi điện thoại rủ H lên Phú Giáo chơi thì H đồng ý. H nói với Trang sẽ đưa ma túy lên cùng Trang sử dụng, cả hai hẹn gặp ở nhà nghỉ Thuận Phát, thuộc xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Sau đó H sử dụng số điện thoại 0383671074 gọi cho bị cáo Đoàn Đỗ Đại T theo số của T là 0522000377 để hỏi T mua ma túy. T đồng ý và hẹn H đến phòng trọ của T tại phòng trọ số 4 thuộc tổ 2, khu phố 3, phường O, thành phố N, tỉnh H để T bán ma túy cho H.

Sau khi nói chuyện với H xong, T gọi điện thoại cho đối tượng tên Tr (T không biết nhân thân lai lịch) theo số điện thoại của Tr là 0985942492, T nói với Tr: “Bán cho em hộp năm” (nghĩa là bán cho T một hộp ma túy đá giá 5.000.000 đồng). Khoảng 19 giờ cùng ngày, Tr điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến phòng trọ của Tài. Tr bán cho T 01 hộp ma túy đá với giá 5.000.000 đồng nhưng T chưa trả tiền cho Tr.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 59P1-098.39 đến phòng trọ của T để mua ma túy. Tại đây, T bán cho H 01 bịch ma túy trong bịch nylon hàn kín với giá 400.000 đồng. Sau đó T gọi điện thoại cho Tr đến phòng trọ của Tài, T đưa cho Tr số tiền 400.000 đồng và trả cho Tr số ma túy còn lại. Sau khi mua ma túy của Tài, H bỏ bịch ma túy ở học đựng đồ phía trước bên trái xe mô tô biển số 59P1-098.39 rồi chạy lên nhà nghỉ Thuận Phát để gặp Trang. Khi H vừa đến nhà nghỉ Thuận Phát thuộc ấp Kinh Nhượng, xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, chưa gặp được Trang thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Do cần có ma túy để sử dụng nên khoảng 03 giờ ngày 12/4/2019, T gọi điện thoại cho Tr để mua ma túy. Tr đến phòng trọ của T bán cho T 01 bịch ma túy đá với số tiền 300.000 đồng. T phân ra một ít sử dụng cùng với Tr và bạn gái tên Nguyễn Thị Thùy Nhung, số ma túy còn lại T để trên bàn. Khoảng 11 giờ ngày 12/4/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo thực hiện Lệnh khám xét khẩn cấp phòng trọ của Tài, phát hiện thấy Công an, T liền lấy bịch ma túy và cân tiểu ly bỏ xuống bồn cầu xả nước tiêu hủy nên không thu giữ được ma túy.

Kết luận giám định số 306/MT-PC09, ngày 16/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Từ Trung H gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2696 gam, loại Methamphetamine.

Kết luận giám định số 2576/C09B, ngày 27/5/2019 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố HCM kết luận: 02 vật bằng kim loại, hình trụ tròn gửi đến giám định là vũ khí có tính năng, tác dụng tương tự như vũ khí quân dụng (không phải là vũ khí quân dụng), thuộc loại súng bút; 35 (ba mươi lăm) viên đạn gửi đến giám định là đạn cỡ (5,6 x 15) mm, sử dụng để bắn cho hai khẩu súng trên.

Các tang vật thu giữ gồm:

- 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong trong 01 phong bì có dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương, mẫu vật sau giám định có trọng lượng 0,2267 gam.

- 01 xe mô tô biển số 59P1-098.39, hiệu Yamaha Luvias, số khung: RLCL44S10DY076722, số máy: 44S1-076728. H khai nhận mượn chiếc xe trên của người bạn tên Tú để làm phương tiện đi lại (H không biết nhân thân lai lịch của Tú). Qua điều tra xác định biển số 59P1-098.39 là của xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave An pha số khung: 118544-BY, số máy: 1671204-JC43E do bà Phạm Thị Thu Tr, sinh năm 1979; Hộ khẩu thường trú: 500/110 Phạm Văn Hai, Phường G, quận C, Thành phố HCM đứng tên chủ sở hữu. Bà Tr đã bán chiếc xe mô tô trên năm 2015 cho một người không rõ nhân thân lai lịch. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bàn giao biển số trên cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Phú Giáo xử lý theo thẩm quyền. Xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, số khung: RLCL44S10DY076722, số máy: 44S1-076728. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên có biển số 61F1-150.99 do bà Phạm Thị H, sinh năm 1971; Hộ khẩu thường trú: Ấp 1A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại bà H đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì

địa phương không nắm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã cho đăng báo 03 kỳ trên Báo Bình Dương nhưng không có người liên hệ để làm việc.

- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn với sim số 0383671074.
- 01 thanh sắt dài khoảng 20cm và 01 thanh sắt dài khoảng 10cm, màu trắng, được chế tạo thành súng và 35 viên đạn tự chế màu vàng, đầu đạn màu đen.
- 03 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 05 cái kéo bằng sắt đã qua sử dụng; 03 hộp quẹt ga; 01 cân tiểu ly.
- 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen gắn với số sim 0522.000.377.
- 01 giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Đỗ Đại T.

Cáo trạng số 49/CT-VKSPG ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Từ Trung H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1, Điều 249 Bộ luật Hình sự. Truy tố bị cáo Đoàn Đỗ Đại T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như nội dung bản cáo trạng. Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả, hành vi phạm tội của các bị cáo, Kiểm sát viên đề nghị áp cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Từ Trung H từ 02 đến 03 năm tù.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đoàn Đỗ Đại T từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù và đề nghị xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bịch nylon hàn kín bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, là ma túy (Methamphetamin) sau giám định có trọng lượng 0,2267 gam.

- Tịch thu sung nộp ngân sách nhà nước xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, số khung: RLCL44S10DY076722, số máy: 44S1-076728; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn với sim số 0383671074; 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen gắn với số sim 0522.000.377.

- Tịch thu tiêu hủy đối với 03 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 05 cái kéo bằng sắt đã qua sử dụng; 03 hộp quẹt ga; 01 cân tiểu ly.

- Trả lại cho Đoàn Đỗ Đại T01 giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Đỗ Đại T.

Tại phiên tòa, các bị cáo cho rằng Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ, T liệu khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút, ngày 11/4/2019, tại nhà nghỉ Thuận Phát, thuộc xã Vĩnh Hòa, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, bị cáo Từ Trung H có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với trọng lượng 0,2696 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Số ma túy nêu trên là do bị cáo Đoàn Đỗ Đại T đã bán cho bị cáo Từ Trung H với giá 400.000 đồng tại khu phố 3, phường O, thành phố N, tỉnh H.

Kết luận giám định số 306/MT-PC09, ngày 16/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể thu giữ của Từ Trung H gửi đến giám định là ma túy, có trọng lượng 0,2696 gam, loại Methamphetamine.

Như vậy, Cáo trạng số 49/CT-VKSPG ngày 29/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo truy tố bị cáo Từ Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Đoàn Đỗ Đại T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

Xét thấy, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Trước tình hình mua bán, nghiện hút ma túy đang diễn ra phức tạp như hiện nay, nhà nước ta có nhiều chủ trương, biện pháp nhằm chặn đứng và đẩy lùi tệ nạn này nhưng do nhiều nguyên nhân tệ nạn ma túy vẫn đang là mối quan tâm, lo lắng của toàn xã hội. Một trong những nguyên nhân này là do hành vi mua bán, tàng trữ, sử dụng ma túy của các bị cáo. Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu háms lợi, thỏa mãn của bản thân mà không nghĩ đến sự trừng phạt của pháp luật nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đã bị Tòa án xử phạt về tội mua bán trái phép chất ma túy và đã chấp hành bản án, lẽ ra các bị cáo phải nhận thức rõ lỗi lầm của bản thân, nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, tích cực học tập, rèn luyện để trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, nhưng các bị cáo không ý thức thực hiện mà

còn vi phạm. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt thật nghiêm tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để quyết định hình phạt đối với các bị cáo cho phù hợp.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Từ Trung H: Không có.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Đoàn Đỗ Đại T: Ngày 27/5/2015 bị cáo Đoàn Đỗ Đại T bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một xử phạt 06 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” đến nay chưa xóa án tích mà tiếp tục vi phạm nên thuộc trường hợp tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Từ Trung H từ nhỏ đã không được sống cùng cha mẹ, không biết chữ nên khả năng nhận thức pháp luật có phần bị hạn chế, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật, sớm nhận ra lỗi lầm của mình, an tâm cải tạo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Xét thấy, mức án đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

- Đối với Mẫu vật hoàn lại sau giám định là ma túy (Methamphetamin) được niêm phong có trọng lượng 0,2267 gam. Đây là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với biển số 59P1-098.39 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã bàn giao biển số trên cho Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Phú Giáo xử lý theo đúng quy định.

- Đối với xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, số khung: RLCL44S10DY076722, số máy: 44S1-076728. Qua điều tra xác định chiếc xe mô tô trên có biển số 61F1-150.99 do bà Phạm Thị H, sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: Ấp 1A, xã PH, huyện PG, tỉnh BD đứng tên chủ sở hữu. Hiện tại bà Hà đã bỏ đi khỏi địa phương, đi đâu làm gì địa phương không nắm được. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã cho đăng báo 03 kỳ trên Báo Bình Dương nhưng không có người liên hệ để làm việc. Xét thấy xe không có giấy tờ hợp lệ, là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn với sim số 0383671074. Xét thấy đây là công cụ dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 thanh sắt dài khoảng 20cm và 01 thanh sắt dài khoảng 10cm, màu trắng, được chế tạo thành súng và 35 viên đạn tự chế màu vàng, đầu đạn

màu đen. T khai nhận mua trên mạng xã hội với giá 2.500.000 đồng, mục đích là để phòng thủ cho bản thân. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo đã chuyển các tang vật trên cho Công an phường Phú Hòa, thành phố Thủ Dầu Một xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 03 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 05 cái kéo bằng sắt đã qua sử dụng; 03 hộp quẹt ga; 01 cân tiểu ly. Xét thấy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen gắn với số sim 0522.000.377, đây là công cụ T dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng minh nhân dân và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Đỗ Đại T, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho Tài.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Từ Trung H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo Đoàn Đỗ Đại T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Từ Trung H 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 11/4/2019.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Đỗ Đại T 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 13/4/2019.

3. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô hiệu Yamaha Luvias, số khung: RLCL44S10DY076722, số máy: 44S1-076728.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng gắn với sim số 0383671074 (số imei: 865405022798438); 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu xanh đen gắn sim số 0522.000.377 (số imei: 867042026353874).

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật là ma túy (Methamphetamin) sau giám định đã niêm phong có trọng lượng 0,2267 gam.

- Tịch thu tiêu hủy 03 dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đá; 05 cái kéo bằng sắt đã qua sử dụng; 03 hộp quẹt ga; 01 cân tiểu ly.

- Trả lại cho bị cáo Đoàn Đỗ Đại T 01 chứng minh nhân dân và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Đoàn Đỗ Đại T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 7 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng các Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/PL/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án buộc:

Các bị cáo Từ Trung H, Đoàn Đỗ Đại T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27 Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- CCTHADS huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Võ Tiến Lợi